

Tuần Giáo, ngày 02 tháng 5 năm 2024

Số: 35/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân
và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, khoản 3 Điều 37, điểm đ
khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử
dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 38/2024/TLST- HN&GD ngày
23 tháng 4 năm 2024 về việc: Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con;
gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Cà Thị T; sinh năm 1994; địa chỉ: Bản P, xã N, huyện T, tỉnh Điện
Biên.

- Anh Hà Văn Đ; sinh năm 1987; địa chỉ: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 4 năm 2024, người
yêu cầu gồm chị Cà Thị T và anh Hà Văn Đ đã thỏa thuận được như sau.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cà Thị T và anh Hà Văn Đ đăng ký kết hôn tại
Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên vào ngày 03 tháng 4 năm 2006; kết
hôn trên cơ sở tự nguyện; như vậy xác định hôn nhân của chị T và anh Đ là hôn
nhân hợp pháp. Cuộc sống hôn nhân của chị T và anh Đ diễn ra bình thường cho
đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách không
hợp, bất đồng quan điểm sống. Đến năm 2017 đã không còn chung sống; khi sống
ly thân đã không còn liên hệ, quan tâm, chia sẻ, chăm sóc đến nhau. Do tình cảm
không còn, không thể kéo dài hôn nhân không có hạnh phúc, vì vậy đã thỏa thuận
thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận. Đến ngày 24/4/2024, Tòa án nhân
dân huyện Tuần Giáo đã tiến hành hòa giải nhưng không thể đoàn tụ. Xét thấy việc
đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái với
đạo đức xã hội nên cần căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận
thỏa thuận ly hôn của chị T và anh Đ.

[2] Về con chung: Chị Cà Thị T và anh Hà Văn Đ xác nhận có 02 người con

chung là: Hà Văn K; sinh ngày: 10/10/2007 và Hà Đức D, sinh ngày 06/10/2010. Thỏa thuận giao con chung là Hà Đức D, sinh ngày 06/10/2010 cho chị Cà Thị T trực tiếp nuôi dưỡng trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ tuổi thành niên và đủ khả năng lao động. Giao con chung là Hà Văn K; sinh ngày: 10/10/2007 cho anh Hà Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ tuổi thành niên và đủ khả năng lao động. Không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy thỏa thuận về giao nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị T và anh Đ là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo cho con chung có cuộc sống ổn định, có điều kiện phát triển về cả thể chất lẫn tinh thần và hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; nên chấp nhận yêu cầu thỏa thuận nuôi con của chị T và anh Đ.

[3] Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Không có.

[4] Về lệ phí DSST: Chị Cà Thị T và anh Hà Văn Đ là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn lệ phí; xét thấy đủ điều kiện được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Cà Thị T và anh Hà Văn Đ thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao con chung là Hà Đức D, sinh ngày 06/10/2010 cho chị Cà Thị T trực tiếp nuôi dưỡng trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ tuổi thành niên và đủ khả năng lao động. Giao con chung là Hà Văn K; sinh ngày: 10/10/2007 cho anh Hà Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ tuổi thành niên và đủ khả năng lao động. Không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Cà Thị T và anh Hà Văn Đ có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Cà Thị T và anh Hà Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị Cà Thị T và anh Hà Văn Đ thực hiện quyền này.

Chị Cà Thị T và anh Hà Văn Đ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Cà Thị T và anh Hà Văn Đ được miễn nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (Ngày 02/5/2024) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Mùn Chung;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Lương Thị Nga